

Số: 56/2023/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 15 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận Đ với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 155/2023/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2023;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự Đ ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Võ Văn Đ, sinh năm 1965; Nơi cư trú: Ấp H, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Bị đơn: Ông Đoàn Văn L, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Ấp T1, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đoàn Văn Thanh Q, sinh năm 1997; Nơi cư trú: Ấp T1, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Văn Đ và ông Đoàn Văn L, bà Nguyễn Thị Y thống nhất văn bản có tiêu đề “Biên nhận” đề ngày 08/02/2023 Đ ký kết giữa ông Võ Văn Đ ở mục “Người giao tiền” và ông Đoàn Văn L, bà Nguyễn Thị Y ở mục “Người nhận tiền” là vô hiệu.

Ông Đoàn Văn L, bà Nguyễn Thị Y và anh Đoàn Văn Thanh Quyết có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Võ Văn Đ số tiền vay còn nợ là 47.515.000 (bốn mươi bảy triệu năm trăm mười lăm nghìn) đồng. Thời hạn trả khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

+ Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.188.000 (một triệu một trăm tám mươi tám nghìn) đồng do ông Đoàn Văn L, bà Nguyễn Thị Y và anh Đoàn Văn Thanh Quyết có nghĩa vụ liên đới chịu.

+ Hoàn trả cho ông Võ Văn Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.850.000 (một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006711 ngày 26/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre và số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006820 ngày 18/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (3b);
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS huyện Mỏ Cày Nam (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HS, VP (3b). TC: 10b.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Đinh Thị Kim Ngân